TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TP** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HSST
Ngày 11-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Thạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ồng Nguyễn Quang Chung.

2. Ông Nguyễn TH Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân Hồng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh ĐN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh ĐN tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018, tại Trung tâm văn hóa xã Phú TH, huyện TP, tỉnh ĐN, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1987 tại ĐN. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Ngọc L 3, xã Phú Xuân, huyện TP, tỉnh ĐN; chỗ ở: Ấp Ngọc L 3, xã Phú Xuân, huyện TP, tỉnh ĐN; nghề ngH1: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn TH C (đã chết) và bà Huỳnh Thị S – sinh năm 1963; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc Tr – sinh năm: 1989 (đã ly hôn); bị cáo có 01 người con sinh năm 2009.

Tiền án: Ngày 29/5/2012 Tòa án nhân dân thành phố Biên H, tỉnh ĐN xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Ngày 30/6/2016 Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh ĐN xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 10 năm 2017 đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Tô A S1, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Phố 4, Ấp 4, xã PL, huyện ĐQ, tỉnh ĐN.

2/ Anh Phùng Anh T, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 9, Thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN.

3/ Anh Phan Văn H, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 5, Thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Bùi Ngọc S2, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp H Đồng, xã Ngọc Định, huyện Định Quán, ĐN

2/ Anh S2 TH, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố Hợp Nhất, Thị trấn Định Quán, Định Quán, ĐN

3/ Anh Hà Trường S2, sinh năm 1984 (có mặt).

Nơi cư trú: Khu 1, Thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN.

4/ Anh Châu Phú H1, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 5, Thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN

5/ Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1990 (có mặt).

Nơi cư trú: Tổ 10, ấp Ngọc L 3, xã Phú Xuân, huyện TP, tỉnh ĐN

6/ Bà Huỳnh Thị S, sinh năm 1963 (có mặt).

Nơi cư trú: Tổ 10, ấp Ngọc L 3, xã Phú Xuân, huyện TP, tỉnh ĐN

7/ Chị Nguyễn Hoàng Phi Y, sinh năm 1985 (có mặt).

Nơi cư trú: Tổ 11, Khu 4, Thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 16 tháng 10 năm 2017, Tô A S1 đến khu vực đầu đường be 129 thuộc địa bàn xã Phú TH, huyện TP, tỉnh ĐN để mua ma túy sử dụng. Đến 15 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Hoàng N điều khiển xe mô tô biển số 48F9-1933 đến chở S1 chạy về thị trấn TP, khi đi được khoảng hơn 100m thuộc địa phận xã Phú Xuân, huyện TP, tỉnh ĐN thì bị lực lượng Công an bắt và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hoàng N về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Tô A S1.

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ trên người Nguyễn Hoàng N gồm: Trong túi áo bên phải có 02 đoạn ống hút nước (01 màu xanh và 01 màu vàng) được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng; thu trong túi quần sau bên phải số tiền 800.000đ, gồm 01 xấp tiền 300.000đ (01 tờ tiền 100.000đ và 04 tờ tiền 50.000đ)

và 01 xấp tiền 500.000đ (01 tờ tiền 200.000đ, 02 tờ tiền 100.000đ và 02 tờ tiền 50.000đ) để riêng; thu trong bóp da ở túi quần sau bên trái số tiền 6.150.000đ; 01 xe mô-tô màu trắng biển số 48F9-1933; 01 điện thoại di động Nokia nắp trượt màu đen; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen.

- Thu giữ trên người Tô A S1: 02 đoạn ống hút nước (01 màu xanh và 01 màu vàng) được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 điện thoại di động Q.Mobile màu xanh.

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Hoàng N thu giữ: 02 ống tiêm bằng nhựa; 02 đoạn ống hút nước (01 màu vàng, 01 màu xanh); 02 dao lam.

Bản kết luận giám định số: 416/PC54-GĐMT ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐN kết luận:

- Phong bì 01: Được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có chữ ký của Nguyễn Hoàng N và hình dấu tròn màu đỏ Công an xã Phú Xuân, huyện TP, tỉnh ĐN. Sau khi mở niêm phong, bên trong phong bì có 02 đoạn ống nhựa hàn kín chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M1) là ma túy, có trọng lượng: 0,0995gam, loại: Heroin.

- Phong bì 02: Được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có chữ ký của Tô A S1 và hình dấu tròn màu đỏ Công an xã Phú Xuân. Sau khi mở niêm phong, bên trong phong bì có 02 đoạn ống nhựa hàn kín chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M2) là ma túy, có trọng lượng: 0,0884gam, loại: Heroin.

Toàn bộ mẫu vật đã sử dụng hết trong công tác giám định nên không hoàn lại.

Cáo trạng số 48/CT-VKS-TP ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh ĐN truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Có đủ cơ sở truy tố, xét xử bị cáo N về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho anh S1 với tình tiết định khung tăng nặng là "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 cũa Bộ luật hình sự; không đủ căn cứ truy tố, xét xử thêm tình tiết định khung tăng nặng là "Phạm tội nhiều lần" đối với bị cáo. Căn cứ Điều 319 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị rút một phần truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội "Mua bán trái trái phép chát ma túy", áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N mức án từ 08 (Tám) đến 09 (Chín) năm tù.

Về các biện pháp tư pháp, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 ống tiêm bằng nhựa; 02 đoạn ống hút nước (01 màu vàng, 01 màu xanh); 02 dao lam do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền bị cáo thu lợi bất chính ngày 16 tháng 10 năm 2017 là 300.000đ;

- Tịch thu phát mãi sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động của Nguyễn Hoàng N (01 Nokia nắp trượt màu đen, 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen) và 01 điện thoại di động Q.Mobile màu xanh của Tô A S1 có liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại cho Nguyễn Hoàng N số tiền tạm giữ 6.650.000đ vì không liên quan đến việc phạm tội.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 48F9-1933, N dùng làm phương tiện phạm tội, do xe không có giấy đăng ký, Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị xác minh làm rõ chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục quản lý, điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Khoảng 15 giờ ngày 16/10/2017, bị cáo chở S1 bằng xe mô tô biển số 48F9-1933 đi từ đường be cây số 129 thuộc xã Phú TH về thị trấn TP, khi chạy đến đoạn đường đối diện cây xăng Thiên Phát Đạt thuộc xã Phú Xuân thì bị công an bắt. Kiểm tra trong người bị cáo có số tiền 6.150.000đ trong bóp để ở túi quần sau bên trái, trong túi quần sau bên phải có số tiền 800.000đ; 02 tép ma túy trong túi áo, 02 điện thoại di động như biên bản bắt người phạm tội quả tang mô tả. Ngoài ra còn thu giữ trong người S1 01 điện thoại di động; 02 tép ma túy. Bị cáo không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho anh S1, anh T, anh H. Bị cáo chỉ thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công An ĐN. Bị cáo không tranh luận và cũng không bào chữa cho hành vi của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

Lời khai của anh Tô A S1 trong quá trình điều tra: S1 biết N vào buổi sáng ngày 16/10/2017, khi cùng với N uống thuốc cai nghiện ở Định Quán, ĐN. Thời điểm này anh S1 có mua của N 02 tép ma túy đựng trong ống hút nước một xanh một vàng với giá 300.000đ. Đến khoảng 11 giờ ngày 16/10/2017, anh S1 tiếp tục gọi điện cho N hỏi mua ma túy và N hẹn anh lên km 124 để giao ma túy, N bán cho anh 02 tép ma túy dựng trong ống hút nước một xanh một vàng với giá 300.000đ. Khoảng 14 giờ 00 ngày 16/10/2017, anh tiếp tục gọi điện cho N vào số điện thoại 0963872210 để hỏi mua ma túy thì được N đồng ý và hẹn anh xuống đầu đường be 129 để giao dịch, thấy anh đang đứng gần quán nước đầu đường có nhiều người ngồi nên N gọi anh lên xe và chở anh về hướng Thị trấn TP, trên đường đi anh đưa cho N số tiền 300.000đ trong đó có một tờ 100.000đ và bốn tờ 50.000đ gấp đôi lại, sau khi đưa tiền cho N xong, N bỏ tiền vào túi quần sau và N đưa anh 02 tép ma túy (He ro in) đựng trong hai đoạn ống hút nước hàn kín hai đầu, một đoàn màu xanh, một đoạn màu vàng thì bị Công an bắt quả tang thu giữ của anh 02 tép ma túy anh vừa mua của N và 01 điện thoại đi động. Tổng cộng anh mua ma túy của N 03 lần, mỗi lần 300.000đ, tổng cộng là 900.000đ.

Tại phiên tòa, anh Hà Trường S2 khai: Khoảng 14 giờ ngày 16/10/2017, anh và anh Châu Phú H1 cùng công tác ở Ban bảo vệ dân phố của Thị trấn TP có hỗ trợ Công an TT TP theo dõi một đối tượng có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy đi theo hướng từ cây số 125 lên Phương L. Khi đi đến địa bàn xã Phú TH thì đối tượng này dừng lại, khoảng 05 đến 10 phút sau có đối tượng tên N, con của bà S nhà tại xã Phú Xuân điều khiển xe mô tô đi đến chỗ đối tượng nghiện đang đứng thì đối tượng này lên xe của N chở đi ngược về hướng Thị trấn. Anh cùng mọi người bám theo sau với khoảng cách 20m, khi đi đến khu vực cây xăng Thiên Phát Đạt thì thấy đối tượng ngồi sau cầm tiền đưa cho đối tượng N, N lấy tiền bỏ vào túi quần và lấy trong túi áo của N ra vật gì đưa cho đối tượng ngồi sau. Lúc này tổ công tác chạy lên áp sát các đối tượng, N bỏ chạy thì anh trực tiếp bắt và thu giữ trong người N 02 đoạn ống hút hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng. Đồng thời thu giữ trong tay của đối tượng nghiện 02 đoạn ống hút hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng.

Lời khai của anh Châu Phú H1: Khoảng 14 giờ ngày 16/10/2017, anh và anh Hà Trường S2 hỗ trợ Công an Thị trấn TP trong việc theo dõi một đối tượng có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy đi theo hướng từ Thị trấn TP lên hướng L Đồng. Đối tượng nghiện đi xe ôm khi đến km 129, thuộc địa bàn xã Phú TH thì đối tượng này dừng lại và đứng một mình. Khoảng 05 phút sau có đối tượng tên N, con của bà S nhà tại xã Phú Xuân điều khiển xe mô tô đi đến chỗ đối tượng nghiện đang đứng thì đối tượng này lên xe của N chở đi ngược về hướng Thị trấn TP. Anh bám theo sau với khoảng cách 20m, khi đi đến khu vực cây xăng Thiên Phát Đạt thì thấy đối tượng ngồi sau cầm tiền đưa cho đối tượng N, N lấy tiền bỏ vào túi và thấy N lấy trong túi áo của N ra vật gì đưa cho đối tượng ngồi sau. Lúc này tổ công tác chạy lên áp sát đối tượng, thu giữ trong người N 02 đoạn ống hút hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bộ màu trắng, thu giữ trong tay của đối tượng nghiện 02 đoạn ống hút hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng.

Anh Phùng Anh T khai trong quá trình điều tra: Anh và Nguyễn Hoàng N không quan hệ họ hàng, chỉ quen biết ngoài xã hội, không có mâu thuẫn gì. Anh T bắt đầu mua ma túy của bị cáo N từ đầu tháng 10/2017. Tính đến ngày 16/10/2017 anh T mua của N khoảng 14 đến 15 lần, mỗi lần từ 1 đến 2 tép với giá mỗi tép là 100.000đ. Mỗi lần có nhu cầu sử dụng ma túy thì anh gọi điện cho N để mua, N sẽ hẹn địa điểm hoặc mang xuống nhà anh tại Khu 9 để bán cho anh.

Anh Phan Văn H khai trong quá trình điều tra: Anh mua ma túy của N được 05 lần, cụ thể ngày 12/10/2017 mua của N 02 lần mỗi lần 01 tép giá 200.000đ, lần 1 khoảng gần trưa lần 2 khoảng 15 giờ. Ngày 13/10/2017, anh có điện thoại cho N để mua ma túy 02 lần, một lần buổi sáng mua 02 tép 200.000đ, buổi chiều gọi điện mua 02 tép 200.000đ. Ngày 14/10/2017 gọi điện cho N 02 lần buổi sáng mua 01 tép 200.000đ, buổi chiều 02 tép 400.000đ N giao tại nhà. Ngày 15/10/2017, gọi điện cho N 02 lần buổi sáng mua 01 tép 200.000đ, buổi chiều 01 tép 200.000đ, N giao tại nhà anh. Ngày 16/10/2017 gọi điện cho N

mua 300.000đ khoảng tầm gần trưa, N chạy xuống nhà anh giao (01 tép lớn, 01 tép nhỏ) đến chiều gọi điện thì không liên lạc được nên anh chạy xuống nhà N thì thấy N bị bắt nên anh đi về. Giữa anh và Nguyễn Hoàng N không quan hệ họ hàng, chỉ quen biết ngoài xã hội, không có mâu thuẫn gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu nào khác và cũng không thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố. Tuy nhiên, căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, sấp tiền 300.000đ thu giữ trong người của N; lời khai của Tô A S1 về số tiền, mệnh giá các tờ tiền mà S1 trả cho N khi mua ma túy; lời khai của các anh Hà Trường S2, Châu Hữu H1 và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Ngày 29/5/2012, Nguyễn Hoàng N bị Tòa án nhân dân thành phố Biên H, tỉnh ĐN xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", bị cáo chấp hành hình phạt tù xong ngày 06/12/2014. Ngày 30/6/2016, Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh ĐN xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành hình phạt tù xong ngày 23/02/2017. Khoảng 15 giờ ngày 16/10/2017, N có hành vi bán trái phép 02 tép ma túy cho Tô A S1 với giá 300.000đ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Kết luận giám định số: 416/PC54-GĐMT ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐN kết luận: 02 đoạn ống nhựa hàn kín chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M1) là ma túy, có trọng lượng: 0,0995gam, loại: Heroin.

Trong quá trình điều tra, anh Phùng Anh T khai từ đầu tháng 10/2017 cho đến ngày 16/10/2017, anh đã nhiều lần mua ma túy của N, mua khoảng 14 đến 15 lần, mỗi lần mua từ 01 đến 02 tép với giá 100.000đ/tép. Anh Phan Văn H khai từ ngày 12/10/2017 đến ngày 16/10/2017 anh mua ma túy của bị cáo N khoảng 10 lần, mỗi lần 01 tép với giá từ 100.000đ đến 200.000đ. Tô A S1 khai ngày 16/10/2017, anh mua ma túy của N 3 lần tại 3 địa điểm khác nhau, tổng cộng 900.000đ. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận các lời khai trên và cũng không có tài liệu, chứng cứ nào khác để

chứng minh bị cáo phạm tội nhiều lần.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị rút một phần truy tố bị cáo về tình tiết "Phạm tội nhiều lần", vì vậy, căn cứ vào Điều 325 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án.

Như vậy, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Hành vi do bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung tăng nặng "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[3] Hành vi bán chất ma túy (Heroin) của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực để nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khoẻ con người và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, việc sử dụng ma tuý là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, bị cáo cũng biết rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý. Vì vậy, nhằm để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã gây ra, để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 29/5/2012, Tòa án nhân dân thành phố Biên H, tỉnh ĐN xử phạt bị cao 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 30/6/2016, Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh ĐN xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Như vậy, bị cáo N đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Tuy nhiên, do tình tiết này được quy định là tình tiết định khung tăng nặng nên không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề ngH1, thu nhập ổn định.Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[6] Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 ống tiêm bằng nhựa, 02 đoạn ống hút nước (01 màu vàng, 01 màu xanh), 02 dao lam không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 300.000đ;

- Tịch thu phát mãi sung quỹ Nhà nước: 02 điện thoại di động của Nguyễn Hoàng N (01 Nokia nắp trượt màu đen, 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen) và 01 điện thoại di động Q.Mobile màu xanh của Tô A S1, vì đây là phương tiện tội phạm.

- Trả lại cho Nguyễn Hoàng N số tiền tạm giữ 6.650.000đ.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 48F9-1933 Nguyễn Hoàng N dùng làm phương tiện phạm tội, do xe không có giấy đăng ký, Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị xác minh làm rõ chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục quản lý, điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

- Đối với mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên cũng cần cân nhắc lại mức hình phạt đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 41, Điều 49, điểm p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng N 07 (Bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 10 năm 2017.

Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 ống tiêm bằng nhựa, 02 đoạn ống hút nước (01 màu vàng, 01 màu xanh), 02 dao lam.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tiền thu lợi bất chính là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng);

- Tịch thu phát mãi sung quỹ Nhà nước 03 điện thoại di động (01 Nokia nắp trượt màu đen, 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen, 01 điện thoại di động Q.Mobile màu xanh).

- Trả lại cho Nguyễn Hoàng N số tiền 6.650.000đ (Sáu triệu sáu trăm năm chục ngàn đồng).

(Vật chứng, số tiền 6.950.000đ hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP theo biên bản giao nhận ngày 27 tháng 6 năm 2018 và biên lai thu tiền số 0003245 ngày 27 tháng 6 năm 2018).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐN;
- VKSND tỉnh ĐN;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh ĐN;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Thạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**